

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**  
**CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ: .....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống: )

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Ngôn ngữ học; Chuyên ngành: Ngôn ngữ học ứng dụng

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN TẤN LỘC

2. Ngày tháng năm sinh: 14/01/1982; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố):

Thôn 3, Xã Diên Phú, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 08 Cầu Mươn Quan, Thôn 3, Xã Diên Phú, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện):

Nguyễn Tấn Lộc

Khoa Ngoại ngữ - Đại học Kinh tế TP.HCM

279 Nguyễn Tri Phương – Phường 5 – Quận 10 – Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại nhà riêng: .....; Điện thoại di động: 0784.495.207;

E-mail: [loc.nguyen@ueh.edu.vn](mailto:loc.nguyen@ueh.edu.vn)

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

<b>Thời gian</b>	<b>Chức vụ, Nơi công tác</b>	<b>Công việc đảm nhiệm</b>
09/2004 – 12/2005	Giảng viên thỉnh giảng, Trường Đại học Nha Trang	- Dạy tiếng Anh thương mại cho sinh viên khối ngành kinh tế.
09/2006 – 12/2008	Học viên Cao học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân Văn TP.HCM	- Học viên cao học chuyên ngành TESOL.
09/2007 – 12/2008	Giảng viên, Trường Đại học Giao thông Vận tải TP.HCM	- Dạy tiếng Anh thương mại cho sinh viên khối ngành kinh tế vận tải.
09/2009 – 12/2011	Giảng viên thỉnh giảng, Trường Đại học Tôn Đức Thắng TP.HCM	- Đào tạo cử nhân tiếng Anh; - Thiết kế chương trình và giảng dạy bộ môn Phương pháp dạy học tiếng Anh.
10/2010 – 07/2015	Giảng viên, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM	- Dạy tiếng Anh thương mại cho sinh viên đại học khối ngành kinh tế thương mại.
8/2015 – 12/2019	Nghiên cứu sinh, Đại học Victoria of Wellington, New Zealand	- Nghiên cứu sinh ngành Ngôn ngữ học ứng dụng tại Khoa Ngôn ngữ và Ngôn ngữ học ứng dụng.
03/2017 – 12/2019	Giảng viên thỉnh giảng, Đại học Victoria of Wellington, New Zealand	- Đào tạo giáo viên chương trình Thạc sĩ TESOL (Khóa học giảng dạy: LALS513).
03/2021 – 06/2023	Giảng viên thỉnh giảng, Trường Đại học Tôn Đức Thắng, Trường Đại học Mở TP.HCM	- Đào tạo giáo viên chương trình Thạc sĩ TESOL (Khóa học giảng dạy: Viết học thuật; Thiết kế chương trình)
02/2020 – Hiện nay	Giảng viên, Đại học Kinh tế TP.HCM	- Đào tạo cử nhân tiếng Anh thương mại (Khóa học giảng dạy: Ngữ âm-âm vị học; Tiếng Anh trong các lĩnh vực kinh doanh); - Dạy tiếng Anh chuyên ngành kinh tế thương mại cho sinh viên đại học không chuyên ngữ.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Chức vụ: Hiện nay: Giảng viên; Chức vụ cao nhất đã qua: Giảng viên

Cơ quan công tác hiện nay: Đại học Kinh tế TP.HCM

Địa chỉ cơ quan: 59C Nguyễn Đình Chiểu – Quận 3 – Thành Phố Hồ Chí Minh

Điện thoại cơ quan: 084.28.3829.5299

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học: Đại học Victoria of Wellington (New Zealand),  
Trường Đại học Tôn Đức Thắng, Trường Đại học Mở TP.HCM.

8. Đã nghỉ hưu: Chưa

9. Trình độ đào tạo:

– Được cấp bằng Đại học ngày 12 tháng 10 năm 2004

Số văn bằng: C0611801

Ngành: Tiếng Anh, chuyên ngành: Sư phạm

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Quy Nhơn, Việt Nam.

– Được cấp bằng Thạc sỹ ngày 30 tháng 06 năm 2010

Số văn bằng: 01108/71KH2

Ngành: Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh (TESOL)

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP.HCM, Việt Nam.

– Được cấp bằng Tiến sỹ ngày 11 tháng 12 năm 2019

Ngành: Ngôn ngữ học; chuyên ngành: Ngôn ngữ học ứng dụng

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Victoria of Wellington, New Zealand

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ..... tháng ..... năm ..... ,  
ngành: .....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: **Đại học Kinh tế TP.HCM**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: **Ngôn ngữ học**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

– *Ngữ âm học và âm vị học*: Chuyên sâu nghiên cứu ứng dụng lý thuyết ngữ âm học và âm vị học vào quá trình dạy và học bộ môn phát âm tiếng Anh;

– *Sử dụng ngôn ngữ*: Chuyên sâu nghiên cứu việc sử dụng các yếu tố ngôn ngữ và chiến thuật trong quá trình viết văn bản học thuật bằng tiếng Anh của học viên và ứng dụng kết quả nghiên cứu vào quá trình dạy và học bộ môn viết học thuật tiếng Anh;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- *Thụ đắc ngôn ngữ thứ hai*: Chuyên sâu nghiên cứu học thuyết nhận thức của giáo viên về việc sửa lỗi sai và dạy từ vựng trong quá trình thụ đắc ngôn ngữ thứ hai và ứng dụng kết quả nghiên cứu vào quá trình dạy và học tiếng Anh cho sinh viên Việt Nam.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) ..... NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) **02** HVCH bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ;
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng: **02**, Cấp: cơ sở;
- Đã công bố (số lượng) **21** bài báo khoa học. Trong đó có **16** bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế uy tín (**10** bài thuộc danh mục **ISI**, **01** bài thuộc danh mục **Scopus Q1**, **02** bài trong tạp chí quốc tế của Hiệp hội TESOL Úc-New Zealand, và **03** bài trong kỷ yếu hội thảo quốc tế có phản biện kín);
- Đã xuất bản **03** chương sách chuyên khảo thuộc Nhà xuất bản quốc tế uy tín;
- Đã xuất bản **01** giáo trình thuộc Nhà xuất bản trong nước (có giấy phép và mã ISBN).

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Năm học	Danh hiệu	Quyết định khen thưởng số
2021 – 2022	Lao động tiên tiến	1499/QĐ-ĐHK-TQTNL
2021 – 2022	Giảng viên xuất sắc	1504/QĐ-ĐHK-TQTNL
2021 – 2022	Top 10 giảng viên có thành tích NCKH xuất sắc nhất UEH	Bằng khen của Hiệu Trưởng
2022 – 2023	Giảng viên xuất sắc	713/QĐ-ĐHK-TQTNL
2023 – 2024	Chiến sĩ thi đua cơ sở	1427/QĐ-ĐHK-TQTNL

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

**B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ**

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: Trong hơn 13 năm giảng dạy ở bậc đại học, ứng viên luôn nỗ lực đáp ứng tiêu chuẩn và thực hiện tốt nhiệm vụ của nhà giáo, cụ thể như sau:
  - Trình độ chuyên môn đạt chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
  - Phẩm chất đạo đức tốt và đảm bảo sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp;
  - Đảm bảo số giờ giảng dạy và nghiên cứu khoa học luôn vượt định mức so với quy định mỗi năm tại Đại học Kinh tế TP.HCM;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Giảng dạy theo mục tiêu và nguyên lý khoa học giáo dục, đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo và tuân thủ chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước trong quá trình giảng dạy;
- Có ý thức tự học tập và rèn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm nhằm nâng cao tay nghề và trình độ chuyên môn. Luôn nỗ lực vượt khó trong quá trình học tập, là tấm gương cho học trò và đồng nghiệp;
- Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, tuân thủ quy định pháp luật, nội quy cơ quan và luôn luôn giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo;
- Tận tâm, chuyên nghiệp trong công tác chuyên môn, tôn trọng nhân cách, đối xử công bằng và đảm bảo quyền lợi chính đáng của người học và đồng nghiệp.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 13 năm 8 tháng (bao gồm cả thời gian làm NCS tại New Zealand)
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2010-2011					270		270/270/229.5
2	2011-2012					360		360/360/270
3	2012-2013					360		360/360/270
4	2013-2014					360		360/360/270
5	2014-2015					315		315/315/270
Từ ngày 1 tháng 8 năm 2015 Làm NCS tại New Zealand								
6	2020-2021				05	270		270/270/270
<b>03 năm học cuối</b>								
7	2021-2022				07	360		360/360/270
8	2022-2023			02	05	330		330/330/270
9	2023-2024				04	360		360/360/270

(\*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

### 3. Ngoại ngữ:

#### 3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

– Nghiên cứu sinh tại New Zealand từ tháng 8 năm 2015 đến tháng 12 năm 2019.

– Bảo vệ luận án TS tại New Zealand ngày 23 tháng 10 năm 2019.

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

– Trường Đại học Quy Nhơn cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngành tiếng Anh

Số văn bằng: C0611801

Năm cấp: 2004

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

– Giảng dạy bằng ngoại ngữ: tiếng Anh

– Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Đại học Kinh tế TP.HCM (Việt Nam); Trường Đại học Mở TP.HCM (Việt Nam); Trường Đại học Tôn Đức Thắng (Việt Nam); Đại học Victoria of Wellington (New Zealand).

d) Đối tượng khác  ; Diễn giải: .....

#### 3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Bằng ĐH, Bằng ThS, Bằng TS

### 4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Đỗ Minh Luân		X	X		2021 – 2022	Trường Đại học Trà Vinh	07/04/3023
2	Trần Nguyễn Hải Triều		X	X		2022 – 2023	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	20/04/2023

**Ghi chú:** Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1	<i>New Trends &amp; Applications in Internet of Things (IoT) and Big Data Analytics</i> (Chương 8: Scaffolding Language Learning in the Online Classroom)	CK	Springer  2022	2	Biên tập viên: Rohit Sharma, Dilip Sharma	Trang: 109-122	(ISBN: 978-3-030-99328-3)  DOI: 10.1007/978-3-030-99329-0_8
2	<i>English Phonetics and Phonology – An Introductory Course</i>	GT	Lao Động  2023	1	Nguyễn Tấn Lộc	Trang: 1-239	(ISBN: 978-604-39-3434-2)
3	<i>Innovation in Language Learning &amp; Teaching: The Case of Vietnam and Cambodia</i> (Chương 7: Pronunciation teaching innovation in the English as a foreign language classroom)	CK	Palgrave Macmillan  2024	1	Biên tập viên: Linh Phung, Hayo Reinders, Vu Phi Ho Pham	Trang: 115-133	(ISBN: 978-3-031-46079-1)  DOI: 10.1007/978-3-031-46080-7_7
4	<i>Innovations and Applications of Technology in Language Education</i> (Chương 1: Professional learning for CALL teachers: A research-based approach)	CK	Taylor & Francis  2024	1	Biên tập viên: Hung Phu Bui, Raghvendra Kumar, Nilayam Kumar Kamila	Trang: 3-19	(ISBN: 978-1-032-56073-1)  DOI: 10.1201/9781003473916-2

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: **03** (số TT: **2, 3, 4**).

**Lưu ý:**

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phản ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN / PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/KQ
1	Integrating scaffolding strategies into genre-based L2 writing pedagogy	CN	CS-2021-05 Cấp cơ sở	2021 – 2023	11/5/2023 <b>Đạt</b>
2	How well English as a foreign language teacher education prepares teachers to teach pronunciation: A case study in Vietnam	CN	CS-2022-02 Cấp cơ sở	2022 – 2023	24/11/2023 <b>Xuất sắc</b>

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PSG/TS							
1	Lồng ghép dạy phát âm vào bài giảng cho sinh viên Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	1	X	<i>Kỷ yếu hội thảo khoa học Ban Ngoại ngữ, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh</i>	Kỷ yếu hội thảo khoa học trong nước		Trang: 111-116	2011



2	Pronunciation and its implications in language teaching and learning	1	X	<i>Kỷ yếu hội thảo khoa học Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh</i>	Kỷ yếu hội thảo khoa học trong nước		Trang: 167-171	2014
3	Towards improving UEH undergraduates' pronunciation using the Pronunciation Power software	1	X	<i>Kỷ yếu hội thảo khoa học Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh</i>	Kỷ yếu hội thảo khoa học trong nước		Trang: 172-183	2014
4	Towards improving UEH's undergraduates' listening and speaking skills via video-inserted lectures	1	X	<i>Proceedings of The International TESOL Symposium 2015</i>	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế có phần biện kín		Trang: 235-242	2015
5	Corrective feedback in pronunciation teaching: A Vietnamese perspective	2	X	<i>Proceedings of The 10<sup>th</sup> PSLLT Conference (ISSN: 2380-9566)</i>	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế có phần biện kín	8	Trang: 201-212	2019
6	Vietnamese EFL learners' pronunciation needs: A teaching and learning perspective <a href="https://www.tesolanz.org.nz/publications/tesolanz-journal/volume-27-2019/">https://www.tesolanz.org.nz/publications/tesolanz-journal/volume-27-2019/</a>	1	X	<i>The TESOLANZ Journal (ISSN: 1172-9694, TESOLANZ Association)</i>	Tạp chí quốc tế của Hiệp hội TESOL Úc-New Zealand Link tạp chí: <a href="https://www.tesolanz.org.nz/publications/tesolanz-journal/">https://www.tesolanz.org.nz/publications/tesolanz-journal/</a>	10	Tập: 27 Số: 2019 Trang: 16-31	2019

II Sau khi được công nhận PGS/TS								
7	Pronunciation teaching in tertiary EFL classes: Vietnamese teachers' beliefs and practices <a href="https://tesl-ej.org/wordpress/issues/volume24/ej93/ej93a2/">https://tesl-ej.org/wordpress/issues/volume24/ej93/ej93a2/</a>	2	X	<i>TESL-EJ</i> (ISSN:1072-4303, TESL-EJ Publications)	Scopus Q1 IF = 1.21 Cite score = 2.2 Link Scopus: <a href="https://www.scopus.com/sourceid/21100904728">https://www.scopus.com/sourceid/21100904728</a>	42	Tập: 24 Số: 1 Trang: 1-20	2020
8	Enhancing EFL teachers' pronunciation pedagogy through professional learning: A Vietnamese case study <a href="https://doi.org/10.1177/0033688220952476">https://doi.org/10.1177/0033688220952476</a>	2	X	<i>RELC Journal</i> (ISSN: 0033-6882 / 1745-526X, SAGE)	ISI (SSCI), Scopus Q1 IF = 3.0 Cite score = 8.0 Link Web of science: <a href="https://mjl.clarivate.com/journal-profile">https://mjl.clarivate.com/journal-profile</a> Link Scopus: <a href="https://www.scopus.com/sourceid/5800169055">https://www.scopus.com/sourceid/5800169055</a>	24	Tập 52 Số: 1 Trang: 77-93	2021
9	A Cross-Linguistic Approach to Analyzing Cohesive Devices in Expository Writing by Asian EFL Teachers <a href="http://doi.org/10.17576/3L-2021-2702-02">http://doi.org/10.17576/3L-2021-2702-02</a>	4		<i>3L: Language, Linguistics, Literature</i> (ISSN: 0128-5157, National University of Malaysia)	ISI (ESCI), Scopus Q1 IF = 1.732 Cite score = 1.8 Link Web of science: <a href="https://mjl.clarivate.com/journal-profile">https://mjl.clarivate.com/journal-profile</a> Link Scopus: <a href="https://www.scopus.com/sourceid/19700200922">https://www.scopus.com/sourceid/19700200922</a>	4	Tập: 27 Số: 2 Trang: 16-30	2021
10	Communicative pronunciation teaching: Insights from the Vietnamese	2	X	<i>System</i> (ISSN: 0346-251X, Elsevier)	ISI (SSCI), Scopus Q1 IF = 6.0 Cite score = 8.8 Link Web of science:	25	Tập: 101 Trang: 1-12	2021

	tertiary EFL classroom <a href="https://doi.org/10.1016/j.system.2021.102573">https://doi.org/10.1016/j.system.2021.102573</a>			<a href="https://mjl.clarivate.com/journal-profile">https://mjl.clarivate.com/journal-profile</a> Link Scopus: <a href="https://www.scopus.com/sourceid/23256">https://www.scopus.com/sourceid/23256</a>			
11	Targets and sources of oral corrective feedback in English as a foreign language classrooms: Are students' and teachers' beliefs aligned? <a href="https://doi.org/10.3389/fpsyg.2021.697160">https://doi.org/10.3389/fpsyg.2021.697160</a>	2		<i>Frontiers in Psychology</i> (ISSN: 16641078, Frontiers Media SA) ISI (SSCI), Scopus Q1 IF = 3.8 Cite score = 5.3 Link Web of science: <a href="https://mjl.clarivate.com/journal-profile">https://mjl.clarivate.com/journal-profile</a> Link Scopus: <a href="https://www.scopus.com/sourceid/21100216571">https://www.scopus.com/sourceid/21100216571</a>	57	Tập: 12 Số: Tháng 6/2021 Trang: 1-10	2021
12	Oral corrective feedback in English as a foreign language classrooms: A teaching and learning perspective <a href="https://doi.org/10.1016/j.heliyon.2021.e07550">https://doi.org/10.1016/j.heliyon.2021.e07550</a>	3		<i>Heliyon</i> (ISSN: 2405-8440, Elsevier) ISI (SCIE), Scopus Q1 IF = 4.0 Cite score = 4.5 Link Web of science: <a href="https://mjl.clarivate.com/journal-profile">https://mjl.clarivate.com/journal-profile</a> Link Scopus: <a href="https://www.scopus.com/sourceid/21100411756">https://www.scopus.com/sourceid/21100411756</a>	73	Tập: 7 Số: 7 Trang: 1-8	2021
13	Teachers' and learners' beliefs about pronunciation instruction in tertiary English as a foreign language education <a href="https://doi.org/10.3389/fpsyg.2021.739842">https://doi.org/10.3389/fpsyg.2021.739842</a>	4	X	<i>Frontiers in Psychology</i> (ISSN: 16641078, Frontiers Media SA) ISI (SSCI), Scopus Q1 IF = 3.8 Cite score = 5.3 Link Web of science: <a href="https://mjl.clarivate.com/journal-profile">https://mjl.clarivate.com/journal-profile</a> Link Scopus: <a href="https://www.scopus.com/sourceid/21100216571">https://www.scopus.com/sourceid/21100216571</a>	16	Tập: 12 Số: 8/2021 Trang: 1-11	2021

14	Pronunciation pedagogy in English as a foreign language teacher education programs in Vietnam <a href="https://doi.org/10.1515/iral-2022-0126">https://doi.org/10.1515/iral-2022-0126</a>	2	X	<i>IRAL-International Review of Applied Linguistics in Language Teaching</i> (ISSN: 0019-042X/ 1613-4141, De Gruyter)	ISI (SSCI), Scopus Q1 IF = 1.69 Cite score = 3.2 Link Web of science: <a href="https://mjl.clarivate.com/journal-profile">https://mjl.clarivate.com/journal-profile</a> Link Scopus: <a href="https://www.scopus.com/sourceid/800147112">https://www.scopus.com/sourceid/800147112</a>	4	Tập: 62 Số: 2 Trang: 675-691	2022
15	Scaffolding Language Learning in the Online Classroom <a href="https://doi.org/10.1007/978-3-030-99329-0_8">https://doi.org/10.1007/978-3-030-99329-0_8</a>	2		<i>Springer</i> (ISBN: 978-3-030-99328-3) Scopus-indexed	<i>Chương sách chuyên khảo của NXB quốc tế uy tín</i>	31	Trang: 109-122	2022
16	An investigation into EFL pre-service teachers' academic writing strategies <a href="https://doi.org/10.1016/j.heliyon.2023.e13743">https://doi.org/10.1016/j.heliyon.2023.e13743</a>	3	X	<i>Heliyon</i> (ISSN: 2405-8440, Elsevier)	ISI (SCIE), Scopus Q1 IF = 4.0 Cite score = 4.5 Link Web of science: <a href="https://mjl.clarivate.com/journal-profile">https://mjl.clarivate.com/journal-profile</a> Link Scopus: <a href="https://www.scopus.com/sourceid/21100411756">https://www.scopus.com/sourceid/21100411756</a>	11	Tập: 9 Số: 3 Mã bài: E13743	2023
17	Pragmatics and Instructional Pragmatics in Second/Foreign Language Preservice Teacher Education: A Case Study in Australia and Vietnam	2		<i>RELC Journal</i> (ISSN: 0033-6882 / 1745-526X, SAGE)	ISI (SSCI) Q1 IF = 3.0 Cite score = 8.0 Link Web of science: <a href="https://mjl.clarivate.com/journal-profile">https://mjl.clarivate.com/journal-profile</a> Link Scopus: <a href="https://www.scopus.com/sourceid/5800169055">https://www.scopus.com/sourceid/5800169055</a>	1		2023

	<a href="https://doi.org/10.1177/00336882231187163">https://doi.org/10.1177/00336882231187163</a>						
18	Contextual effects on phoneme quality and implications for English pronunciation teaching	1	X	<i>Tạp chí Ngôn ngữ và Đời sống</i> (ISSN: 0868-3409, Hội Ngôn ngữ học Việt Nam)	Tạp chí khoa học trong nước (thuộc danh mục Tạp chí 1 điểm của HĐGSNN)		Tập: 347-2023 Số: 11b Trang: 225-232 2023
19	Teacher education and secondary EFL teachers' pronunciation teaching: Initial findings from Vietnam <a href="https://www.tesolanz.org.nz/publications/tesolanz-journal/volume-31-2023/">https://www.tesolanz.org.nz/publications/tesolanz-journal/volume-31-2023/</a>	1	X	<i>The TESOLANZ Journal</i> (ISSN: 1172-9694, TESOLANZ Association)	Tạp chí quốc tế của Hiệp hội TESOL Úc-New Zealand Link tạp chí: <a href="https://www.tesolanz.org.nz/publications/tesolanz-journal/">https://www.tesolanz.org.nz/publications/tesolanz-journal/</a>		Tập: 31 Số: 2023 Trang: 33-46 2023
20	Scaffolding in genre-based L2 writing classes: Vietnamese EFL teachers' beliefs and practices <a href="https://doi.org/10.1515/iral-2023-0125">https://doi.org/10.1515/iral-2023-0125</a>	3	X	<i>IRAL-International Review of Applied Linguistics in Language Teaching</i> (ISSN: 0019042X/1613-4141, De Gruyter)	ISI (SSCI), Scopus Q1 IF = 1.69 Cite score = 3.2 Link Web of science: <a href="https://mjl.clarivate.com/journal-profile">https://mjl.clarivate.com/journal-profile</a> Link Scopus: <a href="https://www.scopus.com/sourceid/800147112">https://www.scopus.com/sourceid/800147112</a>	1	2024
21	Lỗi ngữ âm-âm vị tiếng Anh phổ biến của học viên người Việt Nam và giải pháp đề xuất	1	X	<i>Tạp chí Ngôn ngữ và Đời sống</i> (ISSN: 0868-3409, Hội Ngôn ngữ học Việt Nam)	Tạp chí khoa học trong nước (thuộc danh mục Tạp chí 1 điểm của HĐGSNN)		Tập: 350-2024 Số: 2 Trang: 30-36 2024

22	Professional learning for CALL teachers: A research-based approach <a href="https://10.1201/9781003473916-2">https://10.1201/9781003473916-2</a>	1	X	Taylor & Francis (ISBN: 978-1-032-56073-1)	Chương sách chuyên khảo của NXB quốc tế uy tín		Trang: 3-19	2024
23	Pronunciation teaching innovation in the English as a foreign language classroom <a href="https://doi.org/10.1007/978-3-031-46080-7_7">https://doi.org/10.1007/978-3-031-46080-7_7</a>	1	X	Palgrave Macmillan (ISBN: 978-3-031-46079-1)	Chương sách chuyên khảo của NXB quốc tế uy tín		Trang: 115-133	2024
24	Conceptualizing assessment for learning in Asian L2 classrooms	2		The 9 <sup>th</sup> international conference proceedings: Interdisciplinary research in linguistics and language education (ISBN:978-604-489-031-9)	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế có phần biên kín		Trang: 516-529	2024

- Trong đó: Số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: **10 bài** (số TT: **7, 8, 10, 13, 14, 16, 19, 20, 22, 23**).

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							

2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS: .....

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Chương trình Đại học chính quy ngành Ngôn ngữ Anh	Tham gia		Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	4041/QĐ-ĐHKT-ĐBCL	Đưa vào sử dụng năm 2015
2	Chương trình Tiên tiến quốc tế đại học chính quy ngành Ngôn ngữ Anh	Tham gia		Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	529/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT	Đưa vào sử dụng năm 2023

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS:

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

b) Hoạt động đào tạo:

– Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): **Không thiếu**

– Giờ giảng dạy:

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): Không

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): Không

– Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính **02 HVCH/CK2/BSNT** đã được cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS):

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: **Đủ 02 HVCH được cấp bằng ThS**

c) Nghiên cứu khoa học:

– Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....



- Đã chủ trì **02** nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS):
- Đề xuất CTKH thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:  
Trong số **02 đề tài NCKH cấp cơ sở** mà ứng viên kê khai trong Mục 6 của Mẫu 1 này, đề tài mã số **CS-2021-05** được nghiệm thu ngày 11/05/2023 theo Quy chế của Trường Đại học Kinh tế TP.HCM. Theo quy định của Hội đồng GSNN, đối với đề tài các cấp mà ứng viên thực hiện cần cung cấp *Quyết định thành lập hội đồng nghiệm thu đề tài*. Tuy nhiên, theo **Quyết định số 1512/QĐ-ĐHKT-QLKHHTQT** (ban hành ngày 30/05/2019) và **Thông báo số 277/TB-ĐHKT-QLKHHTQT** (ban hành ngày 01/02/2021) của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế TP.HCM, nếu đề tài NCKH cấp cơ sở có sản phẩm là bài báo đăng trên tạp chí quốc tế nằm trong danh mục Scopus (có xếp hạng), ISI, ABDC (hạng B trở lên), hoặc chương sách chuyên khảo thuộc nhà xuất bản quốc tế được quỹ NAFOSTED công nhận thì đề tài xem như được nghiệm thu (Xin xem **Điều 2.7** của **Quyết định số 1512** được đính kèm ở **Mục 7.4** và **Điều 2.1** của **Thông báo 277** được đính kèm ở **Mục 7.5** trong Quyển I). Đề tài **CS-2021-05** của ứng viên có sản phẩm là bài báo quốc tế thuộc danh mục ISI của nhà xuất bản Elsevier vì thế đáp ứng yêu cầu nghiệm thu theo **Quyết định 1512/QĐ-ĐHKT-QLKHHTQT** và **Thông báo 277/TB-ĐHKT-QLKHHTQT** mà không phải thành lập hội đồng. Vì lý do đó, trong Quyển I ứng viên không thể cung cấp được Quyết định thành lập hội đồng nghiệm thu cho đề tài mã số CS-2021-05.

Nếu giải trình trên đây của ứng viên không được Hội đồng cơ sở Đại học Kinh tế TP.HCM, Hội đồng Ngành Ngôn ngữ, và Hội đồng GSNN chấp nhận thì ứng viên xin đề xuất thay thế tiêu chuẩn này bằng Chương sách chuyên khảo: *Pronunciation teaching innovation in the English as a foreign language classroom*, DOI: [10.1007/978-3-031-46080-7\\_7](https://doi.org/10.1007/978-3-031-46080-7_7), Nhà xuất bản Palgrave Macmillan (số **TT 23** trong Mục **7.1.a** của Mẫu 1).

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS: **Đủ**
  - + Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH  ; 04 CTKH
  - Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....
  - + Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: **03 CTKH**

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: **Đủ 03 CTKH**

*Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: .....
- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: .....

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP.HCM, ngày 18 tháng 6 năm 2024

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Tấn Lộc